

Số: 219/QĐ-UBND-XDCB

Sa Đéc, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Di dời và mở rộng Văn phòng  
khóm Tân An; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Căn cứ Luật sửa đổi,  
bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của  
UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy  
quyền trong thực hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh  
Đồng Tháp;*

*Xét Tờ trình số 2318/TTr-QLĐT ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Phòng  
Quản lý Đô thị Thành phố.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Di dời và mở rộng Văn phòng khóm Tân An; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Di dời và mở rộng Văn phòng khóm Tân An; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng.

2. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc

3. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu:

- Phục vụ công tác bàn giao mặt bằng thi công công trình đường Đào Duy Từ.
- Hoàn thiện cơ sở vật chất hạ tầng được sạch sẽ, thoáng mát, rộng rãi, khang trang hơn đáp ứng nhu cầu làm việc, từng bước xây dựng hoàn chỉnh cơ

sở vật chất trên địa bàn Phường An Hòa nói riêng và thành phố Sa Đéc nói chung.

#### 4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

##### 4.2.1 Trụ sở làm việc:

- Công trình xây dựng với quy mô cấp IV, gồm 01 tầng trệt, sử dụng vật liệu như: mái lợp tôn sóng vuông, tường xây gạch xi măng cốt liệu, bả matic, sơn 01 lớp lót, 02 lớp phủ, nền lát gạch men

- Diện tích xây dựng trụ sở BND khóm: 96m<sup>2</sup>.

- Về kết cấu vật liệu

+ Toàn bộ khung (cột, dầm, kèo) sử dụng kết cấu bê tông cốt thép toàn khối.

+ Móng bê tông cốt thép, đóng cừ đá 100x100, L=1,2m

+ Lớp móng bê tông lót đá 4x6, M150, dày 100mm

+ Xà gồ thép hộp 100x45x2mm

+ Kèo BTCT kết hợp tường thu hồi

##### 4.2.2 Sân đường nội bộ:

- Diện tích sân đường nội bộ làm mới 159.5m<sup>2</sup>

- Lát gạch vỉa hè Terazzo, KT 400x400x30mm

- Đan bê tông đổ tại chỗ đá 1x2, M200, dày 80mm

- Nền đan lót ni lông chống mất nước xi măng

- San lấp cát bằng với cốt đường ĐT 848 hiện hữu

##### 4.2.3 Hàng rào:

- Tổng chiều dài xây dựng L=41,76m; trụ BTCT, khung thép L50x50x5mm kết hợp lưới B40 khổ 1,2m, sớ dày 3mm. Cửa cổng rộng 3m sử dụng thép hộp mạ kẽm 50x50x1,4mm kết hợp thép tròn Ø16 vượt nhọn đầu, chân ốp thép tấm dày 1mm. Tất cả các cấu kiện thép sơn dầu 3 nước.

5. Nhà thầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sao Việt.

6. Nhà thầu thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng: Công ty TNHH Nam Thiên Phong.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất: Phường An Hoà, Thành phố Sa Đéc.

8. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV, nhóm C.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Thiết kế một bước

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a. Quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế:

- TCVN 2737-2020 : Tải trọng và tác động.
- TCVN 9360 : 2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- TCVN 9361 : 2012: Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 9343 : 2012: Kết cấu BT và BTCT – Hướng dẫn công tác bảo trì.
- TCVN 5575 : 2012: Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574 : 2018: Kết cấu bê tông và BT cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế
- TCVN 9340 : 2012: Hỗn hợp bê tông trộn sẵn – các yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu.

*b. Quy chuẩn, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:*

- Công tác đất – Thi công và nghiệm thu: TCVN 4447:2012.
- Thép cốt bê tông – phần 1: Thép thanh tròn trơn TCVN 1651-1:2008
- Thép cốt bê tông – phần 2: Thép thanh vằn TCVN 1651-2:2008.
- Nước trộn bê tông và vữa – yêu cầu kỹ thuật TCVN 4506 : 2012;
- Bê tông – Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên TCVN 8828 : 2012;
- Xi măng Poocăng – Yêu cầu kỹ thuật TCVN 2682 : 2009;
- Xi măng Poocăng hỗn hợp – Yêu cầu kỹ thuật TCVN 6260 : 2009;
- Xi măng-Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử TCVN 4787: 2009;
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và văn bản pháp quy hiện hành có liên quan đến thiết kế và xây dựng công trình.

10. Tổng mức đầu tư: **1.168.700.000 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, một trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm ngàn đồng*).

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng	:	967.106.000 đồng
+ Chi phí quản lý dự án	:	30.297.000 đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	98.284.000 đồng
+ Chi phí khác	:	17.361.000 đồng
+ Chi phí dự phòng	:	55.652.000 đồng

11. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2023.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Sa Đéc.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố là Chủ đầu tư có trách nhiệm lập đầy đủ các thủ tục hồ sơ đầu tư xây dựng cơ bản theo

đúng quy định hiện hành; triển khai thực hiện các bước tiếp theo của công trình đúng tiến độ; làm cơ sở quyết toán khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Thủ trưởng các ngành thành phố: Tài chính-Kế hoạch, Quản lý Đô thị, Kho bạc Nhà nước Sa Đéc, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Sa Đéc; Chủ tịch UBND Phường An Hoà, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 4;
- CT và các PCT UBND TP;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/XDCB (X).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hon**